|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN GIA LỘC** | **ĐỀ THI THỬ VÀO 10****NĂM HỌC 2019 - 2020****Môn: Hóa học 9*****Thời gian làm bài: 45 phút****(Đề gồm 03 trang)* |

**ĐỀ BÀI**

Câu 1: Chỉ ra dãy gồm toàn oxit axit:

1. CaO, SO2, SO3 c. NO, NO2, CO2
2. P2O5, CO2, SiO2 d. CuO, CO2, CO

Câu 2: Dãy oxit nào dưới đây tác dụng được với dung dịch HCl:

1. CuO, ZnO, Na2O c. NO, CaO, Al2O3
2. MgO, CO2, FeO d. Fe2O3, CO, CO2

Câu 3: Cách sắp xếp nào dưới đây biểu diễn độ hoạt động hóa học giảm dần:

1. K, Al, Mg, Cu, Fe c. K, Mg, Al, Fe, Cu
2. Cu, Fe, Mg, Al, K d. K, Cu, Al, Mg, Fe

Câu 4: Hiện tượng quan sát được khi thả một cây định sắt vào dung dịch CuSO4 loãng:

1. Cây đinh sắt hóa đỏ, màu xanh của dung dịch đậm dần.
2. Cây đinh sắt hóa đỏ, màu xanh của dung dịch nhạt dần.
3. Cây đinh sắt hóa đỏ, màu xanh của dung dịch không đổi.
4. Cây đinh sắt hóa xanh, dung dịch từ không màu hóa đỏ.

Câu 5: 1,12 lít khí etilen (đktc) có thể làm mất màu vừa đủ một thể tích dung dịch Br2 2M là:

1. 0,1 lít b. 0,025 lít c. 1,12 lít d. 0,56 lít

Câu 6: Dữ kiện nào dưới đây cho thấy nhôm hoạt động hóa học mạnh hơn sắt:

1. Al, Fe đều không phản ứng với HNO3 đặc nguội và H2SO4 đặc nguội.
2. Al có phản ứng với dung dịch kiềm
3. Nhôm đẩy được sắt ra khỏi dung dịch muối sắt
4. Chỉ có sắt bị nam châm hút

Câu 7: Axit axetic có tính axit vì:

1. Phân tử chứa ba nguyên tố C, H, O.
2. Phân tử có chứa đồng thời nhóm – OH và nhóm C = O
3. Phân tử có chứa nhóm – COOH
4. Axit axetic có công thức phân tử là C2H4O2

Câu 8: Phản ứng hóa học sau cho thấy:

Na2CO3(dd) + 2HCl(dd) → 2NaCl(dd) + H2O(l) + CO2(k)

1. HCl là axit mạnh c. HCl có tính axit mạnh hơn H2CO3
2. H2CO3 là axit yếu d. H2CO3 có tính axit mạnh hơn HCl

Câu 9: Khử hoàn toàn 14,4g oxit sắt FexOy bằng CO ở nhiệt độ cao được 11,2g sắt. Công thức oxit sắt trên là:

1. FeO c. Fe3O4
2. Fe2O3 d. Không xác định được.

Câu 10: Để làm khô một mẫu khí SO2 ẩm (có lẫn hơi nước) ta dẫn mẫu khí này qua:

1. NaOH đặc c. H2SO4 đặc
2. Nước vôi trong dư d. Tất cả đều được.

Câu 11: Chỉ dùng nước có thể nhận biết được ba chất rắn mất nhãn nào dưới đây:

1. Al, Fe, Cu b. Al, Na, Fe c. Fe, Cu, Zn d. Ag, Cu, Fe

Câu 12: Thể tích dung dịch HNO3 1M cần dùng để trung hòa hết 200ml dung dịch NaOH 2M là:

1. 400ml b. 200ml c. 100ml d. 50ml

Câu 13: X là một kim loại. X cho được phản ứng theo sơ đồ:

X $→$ Y $→$ Z $→$ oxit của X

X có thể là:

1. Na b. K c. Cu d. Ba

Câu 14: Hòa tan 3,1g Na2O vào nước được 500ml dung dịch. Dung dịch này có nồng độ mol:

1. 0,2M b. 0,1M c. 0,05M d. 0,025M

Câu 15: Cho 10,5g hỗn hợp 2 kim loại Cu và Zn vào dd H2SO4 loãng dư, người ta thu

được 2,24 lít khí (đktc). Thành phần % theo khối lượng của Cu và Zn lần lượt là:

a. 61,9% và 38,1% b.38,1 % và 61,9%

c. 65% và 35% d. 35% và 65%

Câu 16: Rượu etylic phản ứng được với Natri vì:

1. Phân tử rượu etylic có chứa nguyên tử oxi.
2. Phân tử rượu etylic có chứa nguyên tử hidro và nguyên tử oxi.
3. Phân tử rượu etylic có chứa nguyên tử hidro, nguyên tử oxi và nguyên tử cacbon
4. Phân tử rượu etylic có chứa nhóm – OH.

Câu 17: Hòa tan hoàn toàn 3,25g một kim loại M (hóa trị II) bằng dung dịch H2SO4 loãng thu được 1,12 lít khí H2 (đktc). M là:

1. Zn b. Fe c. Mg d. Ca

Câu 18: Thể tích không khí (đktc) (O2 chiếm 1/5 thể tích) cần để đốt cháy hết 2,3g rượu etylic là:

3,36 lít b. 0,672 lít c. 24 lít d. 16,8 lít

Câu 19: Chất có khả năng cho được phản ứng tráng gương là:

1. Rượu etylic b. Axit axetic c. Chất béo d. Glucozo

Câu 20: Đường mía dùng trong gia đình là:

1. Glucozo b. Fructozo c. Saccarozo d. Lactozo

Câu 21: Chỉ ra các hợp chất hữu cơ:

1. CH­4, C2H6, CO2 c. CH­4, C2H2, CO
2. C2H2, C2H6O, CaCO3 d. C6H6, CH4, CH4O

Câu 22: Hợp chất hữu cơ C2H6O có thể có bao nhiêu công thức cấu tạo:

1. 1 b. 2 c. 3 d. 4

Câu 23: Trung hòa 400 ml dung dịch axit axetic 0,5M bằng dung dịch NaOH 0,5M. Thể tích dung dịch NaOH cần dùng là

 a. 100 ml. b. 200 ml. c. 300 ml. d. 400 ml.

Câu 24: Khí metan có lẫn tạp chất etilen. Làm thế nò để thu được metan tinh khiết

1. Dùng dung dịch Ca(OH)2 c. Dùng dung dịch Br2 thiếu
2. Dùng dung dịch Br2 dư d. Dùng dung dịch Br2 đủ

Câu 25: Cho 200 gam dung dịch CH3COOH 9% tác dụng vừa đủ với Na2CO3 . Thể tích khí CO2 sinh ra ở đktc là

a. 4,48 lít. b. 3,3 lít. c. 3,36 lít. d.2,24 lít.